TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Thái – Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. Bà Lê Thị Thường – Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 27-5-2024 đối với:

Bị cáo: **T**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2007, tại huyện T, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ và bà Dương Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06-02-2024 đến nay, tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phan Văn H** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh A (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông **Trần Đ**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Bị hại: **Phạm Công K**, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2007; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Phạm Công M**, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Vũ Hoàng Đăng K1**, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2009; nơi cư trú: Kinh A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của K1: Ông **Đỗ Thế Q**, sinh năm 1986; cùng nơi cư trú: Kinh A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- **Đoàn Phúc H1**, sinh ngày 03 tháng 7 năm 2008; nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của H1: Bà **Đào Thị Nghét E**, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ A, ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- **Bùi Danh T1**, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2009; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của T1: Ông **Bùi Thanh T2**, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- **Nguyễn Thành Q1**, sinh ngày 23 tháng 12 năm 2008; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Q1: Ông **Nguyễn Thành T3**, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- **Danh Hưởng**, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2008; Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của H2: Ông **Danh H3**, sinh năm 1993; Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- **Thạch Văn L**, sinh ngày 09 tháng 10 năm 2009; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của L: Bà **Nguyễn Thị Thu H4**, sinh năm 1973; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

- Anh **Phan Hữu N**, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông **Bùi Văn N1**, sinh năm 1953; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Những người khác được Toà án triệu tập đến phiên toà:

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông **Liêu K2** – Cán bộ hưu trí Thị trấn Ó huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/7/2023, Lê Ngọc Q2 chuẩn bị sẵn 03 dao tự chế bằng kim loại và rủ Đoàn Phúc H1, Vũ Hoàng Đăng K1, Bùi Danh T1 đến khu vực huyện T, tỉnh An Giang tìm người tên Cu B (chưa xác định được nhân thân) giải quyết mâu thuẫn với Q2 trước đó. Cả nhóm đồng ý cùng đi đến nhà của Trần N2, sinh ngày 04/02/2007 tại khóm T, thị trấn Ó, huyện T rủ thêm N2 tham gia cùng. Tại đây, H1 lấy xe mô tô biển số 68T1-703.30 điều khiển chở Q2 ngồi sau cầm dao (loại dao cánh bướm) dài khoảng 1,3m; K1 điều khiển xe gắn máy biển số 68LA-023.38 chở N2 cầm dao tự chế dài khoảng 1,2m và T1 điều khiển xe máy biển số 68LA-043.02 mang theo dao tự chế dài khoảng 1,2m để trước baga xe rồi cùng di chuyển đến khu vực Trường Trung học cơ sở N4 thuộc khóm T, thị trấn Ó, Q2 thấy Phạm Công K điều khiển xe mô tô biển số 67M1-339.87 chở Nguyễn Thành Q1, Danh H5 điều khiển xe gắn máy biển số 67AE-010.88 chở Thạch Văn L chạy ngang qua, nghĩ là C nên Q2 truy hô cho cả nhóm biết rồi tăng ga đuổi theo xe của K được một đoạn, K không làm chủ tay lái làm xe ngã xuống đường, cùng lúc này nhóm của Q2 đuổi đến, K bỏ chạy vào nhà người dân lẫn trốn, Q2 cầm dao chém vào chắn bùn trước bên trái, phần đầu xe, dè trước xe, biển số xe; N2, H1 tiếp tục cầm dao chém vào cụm đèn xi-nhan, bánh trước xe, xong cả nhóm điều khiển xe bỏ đi và đưa hung khí cho Q2 cất giấu. Cùng ngày, K đến Công an thị trấn Ó trình báo.

Ngày 24/11/2023, Trần N2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng sau đó N2 bỏ trốn nên ngày 06/02/2024, N2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 biển số 67M1-339.87, nhãn hiệu Honda loại Vision, màu trắng; số khung RLHJF5807EY470152; số máy JF58E0355926 do Đoàn Phúc Hậu giao nộp.

- 01 xe mô tô biển số 68T1-703.30, nhãn hiệu Yamaha, loại Winer X, màu bạc đen xanh; số khung Y055812; số máy 5080240 do Đoàn Phúc Hậu giao nộp.

- 01 xe mô tô biển số 68LA-043.02, nhãn hiệu YAMALLAV, loại Sirus, màu cam đen; số khung MBG00555; số máy B1S00555 do Bùi Danh T1 giao nộp.

- 01 xe mô tô biển số 68LA-023.38, nhãn hiệu HADOSIVA, loại CKD50, màu đen; số khung 202445; số máy 202445 do Vũ Hoàng Đăng K1 giao nộp.

- 03 mũ bảo hiểm; quần, áo của K1, H1 và T1 có liên quan.

Ngày 13/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T trả lại xe máy biển số 67M1-339.87 cho Phạm Công K.

** Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T, xác định:*

Xe mô tô biển số 67M1-339.87 thiệt hại: Bộ N5 tay lái trước trị giá 85.140 đồng, bộ nắp tay lái sau trị giá 120.780 đồng, chắn bùn trước trị giá 132.660 đồng, bộ M1 trước trị giá 122.760 đồng, bộ ốp sườn trước trái trị giá 143.220 đồng, ốp trên bên trong trị giá 159.060 đồng, bộ ốp sàn bên phải trị giá 92.400 đồng, bộ ốp sàn bên trái trị giá 92.400 đồng, bộ Ố sườn trị giá 178.200 đồng, bộ ốp trung tâm sau trị giá 52.800 đồng, bộ M1 trước trị giá 28.380 đồng, bộ ốp sườn trước trái trị giá 83.160 đồng, bộ ốp dưới theo giá trị giá 64.680 đồng, ốp nhựa dưới gầm trị giá 39.600 đồng, ốp nhựa trung tâm trị giá 40.260 đồng, nắp ốp xi nhan sau trị giá 9.900 đồng, nắp ốp xi nhan sau trị giá 9.900 đồng, bộ ốp dưới sau trị giá 11.220 đồng, chắn bùn sau trị giá 84.480 đồng, cụm xi nhan trái trị giá 81.000 đồng, cụm đèn hậu trị giá 363.600 đồng, cụm đèn pha trị giá 741.600 đồng, đồng hồ Km/h trị giá 790.200 đồng, lốp trước trị giá 222.000 đồng, mâm trước trị giá 990.000 đồng. Tổng trị giá 4.739.400 đồng.

Tại cơ quan điều tra,

Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 17-7-2023 Q2 chuẩn bị sẵn 03 con dao tự chế đi cùng với K1, T1, H1 đến nhà bị cáo rủ bị cáo đi tìm người tên Ku B1 để giải quyết mâu thuẫn; bị cáo đồng ý. Do cả nhóm nhìn nhầm bị hại K là Cu B nên H1 điều khiển xe Winner chở Q2, T1 chở bị cáo điều khiển xe rượt đuổi theo. Do xe của T1 bị hư nên bị cáo qua xe K1 chở đuổi theo. Q2, H1 rượt đuổi K chạy trước, khi bị cáo đến đoạn gần trạm y tế Ó1 thì nhìn thấy Q2, H1 đang dùng dao chém nhiều cái vào xe của K bị ngã; lúc này bị cáo cũng bước xuống xe dùng 02 tay cầm dao chém từ trên xuống 02 cái vào bửng xe gây hư hỏng. Đến ngày 20-7-2023, bị cáo bị Công an thị trấn Óc Eo mời về trụ sở làm việc.

Bị hại khai nhận: Giữa anh và bị cáo không có mâu thuẫn gì, khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 17-7-2023, anh điều khiển xe mô tô biển số 67M1-339.87 chở Q1, Danh H5 điều khiển xe chở L cùng nhau đi uống cà phê. Khi đến trước cổng trường THCS N4 thì anh bất ngờ một nhóm đi 03 xe, 05 người đem theo dao tự chế rượt đuổi, trong nhóm có một người hô lớn " *rượt theo chém nó*" nên anh bỏ chạy. Khi chạy đến đoạn gần trạm y tế Ó1, trong nhóm đuổi theo có một người ngồi sau xe hiệu Winner dùng dao chém về phía anh và Q1, anh né làm ngã xe; sau đó anh và Q1 bỏ chạy vào nhà người dân để trốn. Khoảng 10 phút sau, anh đi ra chỗ xe bị ngã thì thấy xe bị chặt chém hư hỏng nhiều vị trí; anh báo sự việc đến Công an thị trấn Ó. Hiện anh và gia đình đã nhận được chi phí bồi thường sửa xe từ gia đình các đối tượng liên quan nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự, anh yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại - ông Phạm Công M khai nhận: Ông là cha ruột của Phạm Công K, sau khi sự việc xảy ra K không bị thương tích gì, xe mô tô biển số 67M1-339.87 là xe của ông mua nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Hiện ông đã nhận đủ chi phí bồi thường sửa chữa xe từ gia đình những đối tượng liên quan, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình sự, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Hoàng Đăng K1 khai nhận: Anh không quen biết và không có mâu thuẫn gì với bị hại K. Vào khoảng 18 giờ ngày 17-7-2023 H1 rủ anh đến nhà Q2 chơi, anh đồng ý nên điều khiển xe đi theo H1, một lúc sau thì T1 cũng có mặt ở nhà Q2. Lúc này Q2, H1 mới rủ anh đi chém lộn, anh đồng ý. Q2, H1 lấy theo 03 con dao tự chế từ trong nhà của Q2 đem theo. Cả nhóm cùng đi đến nhà của bị cáo rủ bị cáo đi tìm người tên Ku B1 để chém, bị cáo N2 đồng ý. Lúc này, H1 điều khiển xe chở Q2, T1 chở N2, anh điều khiển xe một mình. Lúc rượt đuổi theo xe của bị hại K, do xe của T1 bị hư nên anh chở N2 chạy phía sau, còn H1 chở Q2 rượt đuổi xe anh K chạy trước; khi anh đến nơi thì nhìn thấy một xe hiệu vision đang ngã, Q2, H1 đang dùng dao chém nhiều cái vào nhiều vị trí trên xe; N2 cũng bước xuống tham gia cùng chém xe với Q2, H1; anh và T1 đang điều khiển xe nên không tham gia chém xe của anh K. Hiện cha anh là ông Vũ Thế Q3 đã bồi thường khắc phục chi phí sữa xe cho anh K xong.

Người đại diện hợp pháp của Vũ Hoàng Đăng K1 – bà Đỗ Thị N3, ông Vũ Thế Q3 khai nhận: Ông, bà là cha, mẹ ruột của K1. Sau khi sự việc xảy ra, ông, bà đã bồi thường chi phí sửa chữa xe bị hư hỏng cho bị hại xong. Xe biển số 68LA-

023.88 là xe của cha ông Quyền mua cho ông sử dụng nhưng chưa sang tên; ông không biết việc K1 sử dụng xe trên tham gia chém lộn nên ông xin được nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Phúc H1 khai nhận: Anh và bị hại không có mâu thuẫn gì. Khoảng 19 giờ ngày 17-7-2023, Q2 đem theo 03 con dao tự chế và rủ anh, T1, K1 đến nhà N2 để rủ N2 cùng đi chém người tên Ku B1; anh đồng ý. Anh điều khiển xe hiệu Winer chở Q2, K1 chở N2, T1 điều khiển xe một mình. Khi nhìn thấy bị hại K, Q2 hô lớn " Ku B1 kìa" nên anh điều khiển xe chở Q2 cầm dao đuổi theo, đến đoạn gần trạm y tế Ó1 do Q2 chém vào lưng của Q1 ngồi sau xe của K nên K bị ngã xe, K, Q1 chạy vào nhà người dân bỏ trốn nên anh, Q2 quay lại chỗ xe ngã, dùng dao chém nhiều cái vào xe của K; một lúc sau N2, T1, K1 chạy đến thì có N2 bước xuống xe dùng dao chém 02 cái vào phần trước của xe. Chém xong, cả nhóm đi về và sau đó bị công an mời đến làm việc. Hiện anh và gia đình đã khắc phục bồi thường trách nhiệm dân sự cho cho bị hại xong.

Người đại diện hợp pháp của H1 - Bà Đào Thị Nghét E khai nhận: Bà là mẹ ruột của H1. Sau khi sự việc xảy ra, bà đã khắc phục bồi thường trách nhiệm dân sự cho cho bị hại xong. Xe biển số 68T1-703.30 là xe của bà, bà không biết việc H1 sử dụng xe trên để đi chém lộn, bà xin nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Danh T1 khai nhận: Anh và bị hại không có mâu thuẫn gì. Khoảng 19 giờ ngày 17-7-2023, Q2 đem theo 03 con dao tự chế và rủ anh, H1, K1 đến nhà N2 để rủ N2 cùng đi chém người tên Ku B1; anh đồng ý. Anh điều khiển xe điều khiển xe một mình. Khi nhìn thấy bị hại K, Q2 hô lớn " Ku B1 kìa" H1 chở Q2, anh chở bị cáo N2 cầm dao đuổi theo, đi được một đoạn thì xe của anh bị hư nên N2 qua xe của K1, K1 chở N2, đến đoạn gần trạm y tế Ó1 do xe của K bị ngã, K, Q1 chạy vào nhà người dân bỏ trốn nên H1, Q2 quay lại chỗ xe ngã, dùng dao chém nhiều cái vào xe của K; một lúc sau anh điều khiển xe một mình chạy đến thì nhìn thấy có bị cáo N2, Q2, H1 cùng nhau chém nhiều cái vào xe của K; anh và K1 ngồi trên xe chờ. Chém xong, cả nhóm đi về và sau đó bị công an mời đến làm việc. Hiện anh và gia đình đã khắc phục bồi thường chi phí sửa xe cho cho bị hại xong.

Người đại diện hợp pháp của T1 – ông Bùi Thanh T2 khai nhận: Ông là cha ruột của T1. Sau khi sự việc xảy ra, ông đã khắc phục bồi thường trách nhiệm dân sự cho cho bị hại xong. Xe biển số 68LA-043.02 là xe của cha ruột ông tên Bùi Văn N1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn N1 khai nhận: Ông là cha ruột của ông Bùi Thanh T2, ông nội của Bùi Danh T1, xe biển số 68LA-043.02 là xe của ông, ông không biết việc T1 sử dụng xe trên để đi chém lộn, ông xin nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành Q1 khai nhận: Giữa anh và bị cáo không có mâu thuẫn gì, khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 17-7-2023, K điều khiển xe mô tô biển số 67M1-339.87 chở anh cùng với Danh H5 điều khiển xe chở L cùng nhau đi uống cà phê. Khi đến trước cổng trường THCS N4 thì anh bất ngờ một nhóm đi 03 xe, 05 người đem theo dao tự chế rượt đuổi theo, trong nhóm có một người hô to " *rượt theo chém nó*" nên K điều khiển xe chở anh bỏ chạy. Khi chạy đến đoạn gần trạm y tế Ó1, trong nhóm đuổi theo có một người ngồi sau xe hiệu Winner dùng dao chém trúng lưng anh nhưng không gây thương tích gì, anh nói cho K biết bị chém nên K né làm ngã xe; sau đó anh và K bỏ chạy vào nhà người dân để trốn. Khoảng 10 phút sau, K đi ra chỗ xe của K bị ngã thì thấy xe bị chặt chém hư hỏng nhiều vị trí; K báo sự việc đến Công an thị trấn Ó. Anh không bị thương tích và không hư hỏng tài sản gì nên không yêu cầu bồi thường gì về dân sự; về trách nhiệm hình sự, anh yêu cầu xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của Q1 - ông Nguyễn Thành T3 khai nhận: Ông là cha ruột của Nguyễn Thành Q1, sau khi sự việc xảy ra Quy không bị thương tích gì, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình sự, yêu cầu xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh H5 khai nhận: Giữa anh và bị cáo không có mâu thuẫn gì, khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 17-7-2023, anh điều khiển xe mô tô biển số 67AE-01088 chở Thạch Văn L, K điều khiển xe chở Q1 cùng nhau đi uống cà phê. Khi đến trước cổng trường THCS N4 thì anh bất ngờ một nhóm đi 03 xe, 05 người đem theo dao tự chế rượt đuổi theo, trong nhóm có một người hô to " *rượt theo chém nó*" nên anh điều khiển xe chở L bỏ chạy, K chở Q1 bỏ chạy; K chạy về hướng trạm y tế Ó1, anh chạy về hướng hồ nước, các đối tượng rượt đuổi theo anh không kịp nên bỏ đi, anh chạy về nhà. Sự việc xảy ra, anh không bị thương tích và không hư hỏng tài sản gì nên không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Người đại diện hợp pháp của H5 - ông Danh H3 khai nhận: Ông là cha ruột của Danh H5, sau khi sự việc xảy ra Hưởng không bị thương tích gì, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thạch Văn L khai nhận: Giữa anh và bị cáo không có mâu thuẫn gì, khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 17-7-2023, H5 điều khiển xe mô tô biển số 67AE-01088 chở anh, K điều khiển xe chở Q1 cùng nhau đi uống cà phê. Khi đến trước cổng trường THCS N4 thì anh bất ngờ một nhóm đi 03 xe, 05 người đem theo dao tự chế rượt đuổi theo, trong nhóm có một người hô lớn "*rượt theo chém nó*" nên H5 điều khiển xe chở L bỏ chạy về hướng hồ nước, K chở Q1 bỏ chạy về hướng trạm y tế Ó1, các đối tượng rượt đuổi theo H5 không kịp nên bỏ đi, H5 và anh chạy về nhà. Sự việc xảy ra, anh không bị thương tích và không hư hỏng tài sản gì nên không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Người đại diện hợp pháp của L - ông Thạch T4 khai nhận: Ông là cha ruột của Thạch Văn L, sau khi sự việc xảy ra L không bị thương tích gì, ông không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Hữu N khai nhận: Anh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67M1-339.87, do cần tiền nên anh cầm xe trên cho chủ tiệm cầm đồ Đức P, anh không có tiền chuộc xe lại nên chủ tiệm có thông báo cho anh biết là đã bán xe của anh lại cho ông Phạm Công M, anh đồng ý nhưng anh và ông M đến nay vẫn chưa làm thủ tục sang tên. Nay anh không có yêu cầu gì đối với xe trên, vì anh đã bán xe cho ông M.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSTS-HS ngày 05-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo – Ông Trần Đ khai nhận: Ông thống nhất với lời khai của bị cáo. Sau khi sự việc xảy ra, phía gia đình của K1, H1, T1 đã khắc phục bồi thường cho bị hại chi phí sửa chữa xe xong; bị hại và gia đình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ông không biết việc phải bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Do hoàn cảnh nên ông phải đi làm ăn xa, còn mẹ của bị cáo thì bỏ đi lúc bị cáo còn nhỏ tuổi, để bị cáo cùng với em gái bị cáo sống chung với bà ngoại, thời gian sau này bà ngoại bị cáo cũng chết. Từ trước đến nay, bị cáo không trực tiếp được cha mẹ chăm sóc, giáo dục nên xảy ra sự việc bị cáo bị rủ rê thực hiện hành vi phạm tội; ông xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Phạm Công K khai nhận: Vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án. Thời điểm xảy ra sự việc trên đường ít xe qua lại, điều kiện thời tiết đang mưa lâm râm, trời tối nhưng có ánh sáng đèn đường. Hiện anh và gia đình đã nhận số tiền bồi thường chi phí sửa chữa xe từ gia đình các đối tượng liên quan nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người đại diện hợp pháp cuả bị hại – Ông Phạm Công M khai nhận: Ông vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án và thống nhất với lời khai của Phạm Công K. Hiện ông đã nhận đủ chi phí bồi thường sửa chữa xe nên không yêu cầu bồi thường gì thêm; về hình sự, yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Hoàng Đăng K1, Đoàn Phúc H1, Bùi Danh T1 cùng khai nhận: Vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án và cùng xác định, thời điểm xảy ra sự việc trên đường ít xe qua lại do điều kiện thời tiết đang mưa lâm râm, trời tối nhưng có ánh sáng đèn đường nên cả nhóm nhìn nhầm bị hại K là người tên Cu B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành Q1, Thạch Văn L cùng khai nhận: Vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án và cùng xác định, thời điểm xảy ra sự việc trên đường ít xe qua lại do điều kiện thời tiết đang mưa lâm râm, trời tối nhưng có ánh sáng đèn đường, đa số nhà người dân đều đóng cửa ngủ.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Đỗ Thế Q, bà Đào Thị Nghét E, ông Bùi Thanh T2, ông Bùi Văn N1, bà Nguyễn Thị Thu H4 khai nhận: Ông, bà vẫn giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra vụ án. Ông Q, bà Nghét E, ông N1 xin nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm có: Danh Hưởng, ông Danh H3, ông Nguyễn Thành T3, anh Phan Hữu N vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 06-02-2024.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Trả lại xe máy biển số 68T1-703.30, nhãn hiệu Yamaha; số loại: Winer X; màu sơn: Bạc đen xanh; số khung: Y055812; số máy: 5080240 cho bà Đào Thị Nghét E;

+ Trả lại xe máy biển số 68LA-043.02, nhãn hiệu YAMALLAV; số loại: Sirus; màu sơn: Xanh đen (màu hiện tại Cam đen); số khung: MBG00555; số máy: B1S00555 cho ông Bùi Văn N1;

+ Trả lại xe máy biển số 68LA-023.38, nhãn hiệu HADOSIVA; số loại: CKD50; màu sơn: Đen; số khung: 202445; số máy: 202445 cho ông Đỗ Thế Q.

Do bà Nghét E, ông N1, ông Q không biết việc H1, T1, K1 sử dụng xe của ông bà cùng với bị cáo N2 rượt đuổi và làm hư hỏng tài sản của bị hại.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, có in hình và chữ HELOOKITTY;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt, ngắn màu đen;

+ 01 áo khoác thun màu vàng kem;

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng màu bạc, phía trên có nhiều lỗ;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt JEAN, màu xám đen;

+ 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen hiệu GIVI;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần vải dài màu đen.

(Tất cả đã qua sử dụng)

Đây là vật chứng liên quan vụ án và không có giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đặt ra xem xét.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa tranh luận bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa thống nhất với tội danh, điều luật và hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị; người bào chữa phân tích thêm những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

- Bị cáo phạm tội do bị rủ rê.

- Bị cáo sống trong hoàn cảnh gia đình thiếu sự quan tâm, giáo dục trực tiếp, mẹ bị cáo bỏ đi khi bị cáo còn nhỏ tuổi, cha bị cáo đi làm ở xa, bị cáo và em gái sống chung với bà ngoại, thời gian sau này bà ngoại bị cáo cũng đã chết.

- Đối với việc khắc phục hậu quả, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên bị cáo và gia đình không biết để khắc phục hậu quả.

- Trong quá trình điều tra, do nhận thức thấp và không biết chữ nên bị cáo bỏ đi khỏi địa phương khi có lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 06 tháng tù là mức thấp nhất trong khung đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn.

Bị cáo không bổ sung lời bào chữa của người bào chữa và thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viểm kiểm sát nhân dân huyện T, bị cáo không tranh luận bào chữa.

Bị hại không tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh Hưởng, anh Phan Hữu N và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thành T3, ông Danh H3 vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17-7-2023 tại khóm T, thị trấn Ó, huyện T, tỉnh

An Giang; trong điều kiện thời tiết mưa lâm râm, trời tối nhưng có ánh sáng đèn đường, trên đường ít xe qua lại, Lê Ngọc Q2 rủ rê và bị cáo đồng ý tham gia cùng Lê Ngọc Q2, Đoàn P, Vũ Hoàng Đăng K1, Bùi Danh T1 tìm người tên Ku B1 để chém, do nhìn nhầm bị hại Phạm Công K là Ku B1 nên rượt đuổi theo xe của K chở Nguyễn Thanh Q4, Danh H5 chở Thạch Văn L; không làm chủ tay lái nên K ngã xe xuống đường, K bỏ chạy vào nhà người dân để lẫn trốn. Bị cáo, Q2, H1 quay lại dùng dao tự chế chém nhiều cái vào xe của K. Trong đó, bị cáo chém 02 cái vào phía trước và bánh trước xe. Tổng giá trị thiệt hại do xe bị hư hỏng là 4.739.400 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đây là loại tội phạm mà nhân dân bức xúc và lên án. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Khmer, không biết chữ nên nhận thức còn thấp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4.3] Nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 05 tháng 13 ngày) nên khả năng nhận thức của bị cáo về tính chất nguy hiểm cho xã hội còn hạn chế. Ngoài ra, bản thân

bị cáo từ nhỏ đến nay không nhận được sự giáo dục, nuôi dưỡng trực tiếp từ cha mẹ của bị cáo (do cha của bị cáo đi làm ở xa, mẹ của bị cáo bỏ đi khi bị cáo còn rất nhỏ), bị cáo sống chung với bà ngoại và em gái, hiện bà ngoại của bị cáo đã chết.

[5] Với tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về nguyên tắc xét xử đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức án áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng với thời hạn thích hợp ngắn nhất nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo (người dưới 18 tuổi phạm tội).

[7] Vật chứng của vụ án:

- Trả lại xe máy biển số 68T1-703.30, nhãn hiệu Yamaha; số loại: Winer X; màu sơn: Bạc đen xanh; số khung: Y055812; số máy: 5080240 cho bà Đào Thị Nghét E;

- Trả lại xe máy biển số 68LA-043.02, nhãn hiệu YAMALLAV; số loại: Sirus; màu sơn: Xanh đen (màu hiện tại Cam đen); số khung: MBG00555; số máy: B1S00555 cho ông Bùi Văn N1;

- Trả lại xe máy biển số 68LA-023.38, nhãn hiệu HADOSIVA; số loại: CKD50; màu sơn: Đen; số khung: 202445; số máy: 202445 cho ông Đỗ Thế Q.

Do bà Nghét E, ông N1, ông Q không biết việc H1, T1, K1 sử dụng xe của ông bà cùng với bị cáo rượt đuổi và làm hư hỏng tài sản của bị hại.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, có in hình và chữ HELOOKITTY;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt, ngắn màu đen;

+ 01 áo khoác thun màu vàng kem;

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng màu bạc, phía trên có nhiều lỗ;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt JEAN, màu xám đen;

+ 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen hiệu GIVI;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần vải dài màu đen.

(Tất cả đã qua sử dụng)

Đây là vật chứng liên quan vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại và gia đình người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đoàn Phúc Hậu sinh ngày 03/7/2008; Vũ Hoàng Đăng K1 sinh ngày 07/10/2009; Bùi Danh T1 sinh ngày 07/05/2009 và Lê Ngọc Q2 sinh ngày 20/6/2005 cùng bị cáo sử dụng dao tự chế chém, đập phá gây hư hỏng xe mô tô 67M1-339.87 của Phạm Công K, giá trị 4.739.400 đồng nhưng H1, K1, T1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*. Ngày 16/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có Công văn đề nghị Công an thị trấn Óc Eo lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính đối với H1, K1, T1 theo quy định là có cơ sở.

[10] Tại phiên tòa, Lê Ngọc Q2 có mặt và khai nhận do Q2 đem theo dao tự chế và rủ bị cáo, H1, K1, T1 để tìm người tên Ku B1 chém nhưng do nhìn nhầm bị hại K là Ku B1 nên rượt đuổi theo và chém xe của K gây hư hỏng. Trong quá trình rượt đuổi, Q2 cầm dao đưa ra phía bên ngoài và chỉ có Q2 hô lớn " *chém nó*" cho bị cáo, K1, T1 chạy phía sau cùng nghe. Quá trình điều tra, Q2 không có mặt tại địa phương (hiện đã bắt tạm giữ, tạm giam) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án hình sự để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau. Hội đồng xét xử ghi nhận và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra ngoài hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, cần làm rõ hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định của pháp luật đối với Lê Ngọc Q2.

[11] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Xét lời bào chữa của người bào chữa là có cơ sở về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh sống của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phân tích về tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị tội danh, điều luật áp dụng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần N2 phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần N2 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-02-2024.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội:

- 01 (một) xe máy biển số 68T1-703.30, nhãn hiệu Yamaha; số loại: Winer X; màu sơn: Bạc đen xanh; số khung: Y055812; số máy: 5080240 trả lại cho bà Đào Thị Nghét E;

- 01 (một) xe máy biển số 68LA-043.02, nhãn hiệu YAMALLAV; số loại: Sirus; màu sơn: Xanh đen (màu hiện tại Cam đen); số khung: MBG00555; số máy: B1S00555 trả lại cho ông Bùi Văn N1;

- 01 (một) xe máy biển số 68LA-023.38, nhãn hiệu HADOSIVA; số loại: CKD50; màu sơn: Đen; số khung: 202445; số máy: 202445 trả lại cho ông Đỗ Thế Q.

- *Tịch thu và tiêu hủy*:

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, có in hình và chữ HELOOKITTY;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt, ngắn màu đen;

+ 01 áo khoác thun màu vàng kem;

+ 01 mũ bảo hiểm màu trắng màu bạc, phía trên có nhiều lỗ;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần sọt JEAN, màu xám đen;

+ 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, đen hiệu GIVI;

+ 01 áo thun màu đen ngắn tay, có hình dán phía trước;

+ 01 quần vải dài màu đen.

(Tất cả đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03-5-2024)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vũ Hoàng Đăng K1, Đoàn P, Bùi Danh T1, Nguyễn Thành Q1, Thạch Văn L, ông Bùi Văn N1 và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Thế Q, bà Đào Thị Nghét E, ông Bùi Thanh T2, bà Nguyễn Thị Thu H4 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh H5 và người đại diện hợp pháp của H5 là ông Danh H3; người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thành Q1 là ông Nguyễn Thành T3; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phan Hữu N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THAHS huyện Thoại Sơn;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Bé Thi